

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ DU LỊCH HÙNG VƯƠNG HV GROUP**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DỊCH VỤ DU LỊCH HÙNG VƯƠNG HV GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2400945962

**3. Ngày thành lập:** 14/09/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn Phúc Linh, Xã Hương Lâm, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0398556786

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mã ngành |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột.                                                                             | 4632     |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế                                                                                                                                                                                              | 4649     |
| 3.  | Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm<br>Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm<br>Chi tiết: Trồng cây dược liệu, hương liệu lâu năm                                                                                                         | 0128     |
| 4.  | Dịch vụ đóng gói<br>Chi tiết: Các hoạt động đóng gói trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, có hay không liên quan đến một quy trình tự động: Đóng chai đựng dung dịch lỏng, gồm đồ uống và thực phẩm; Đóng gói đồ rắn; Đóng gói bảo quản dược liệu; Dán tem, nhãn và đóng dấu; Bọc quà. | 8292     |
| 5.  | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Đào tạo tự vệ; Đào tạo về sự sống; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;                                                                                                                                                      | 8559     |
| 6.  | Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người khuyết tật không có khả năng tự chăm sóc<br>Chi tiết: Hoạt động chăm sóc sức khỏe người già; Hoạt động chăm sóc sức khỏe người khuyết tật.                                                                        | 8730     |
| 7.  | Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược<br>Chi tiết: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực dược học; Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược khác.                                 | 7213     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                          |             |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 8.  | Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt<br>Chi tiết: Các hoạt động chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt.                                                                                                              | 1010        |
| 9.  | Chế biến và bảo quản rau quả<br>Chi tiết: Chế biến và bảo quản hàng nông sản                                                                                                                                                             | 1030        |
| 10. | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng; Sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe; Sản xuất thực phẩm từ nấm đông trùng hạ thảo.                                                              | 1079        |
| 11. | Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu<br>Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm dược liệu cơ bản và các chế phẩm dược, sản xuất sản phẩm thuốc và hoá dược.                                                                                     | 2100(Chính) |
| 12. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Chi tiết: Khách sạn; nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke); | 5510        |
| 13. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh)                                                                                       | 5610        |
| 14. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                           | 7911        |
| 15. | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                                                                                    | 7912        |
| 16. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                      | 4772        |

**6. Vốn điều lệ:** 80.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông         | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | TẠ ĐĂNG<br>ANH TUẤN | Thôn Phúc Linh,<br>Xã Hương Lâm,<br>Huyện Hiệp Hoà,<br>Tỉnh Bắc Giang,<br>Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 40.000        | 4.000.000.000            | 5,000        | 122285169                                                                                                              |            |
|     |                     |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Tổng số                            | 40.000        | 4.000.000.000            | 5,000        |                                                                                                                        |            |
| 2   | TẠ ĐĂNG<br>VƯỢNG    | Thôn Phúc Linh,<br>Xã Hương Lâm,<br>Huyện Hiệp Hoà,<br>Tỉnh Bắc Giang,<br>Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 560.000       | 56.000.000.000           | 70,000       | 121398056                                                                                                              |            |
|     |                     |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Tổng số                            | 560.000       | 56.000.000.000           | 70,000       |                                                                                                                        |            |

|   |                |                                                                        |                           |         |                |        |                  |
|---|----------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------|----------------|--------|------------------|
| 3 | TẠ ĐĂNG HÙNG   | Thôn Phúc Linh, Xã Hương Lâm, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 40.000  | 4.000.000.000  | 5,000  | 0242040122<br>25 |
|   |                |                                                                        | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0       | 0              | 0,000  |                  |
|   |                |                                                                        | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0       | 0              | 0,000  |                  |
|   |                |                                                                        | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0       | 0              | 0,000  |                  |
|   |                |                                                                        | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0       | 0              | 0,000  |                  |
|   |                |                                                                        | Tổng số                   | 40.000  | 4.000.000.000  | 5,000  |                  |
| 4 | NGUYỄN THỊ THE | Thôn Phúc Linh, Xã Hương Lâm, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 160.000 | 16.000.000.000 | 20,000 | 0271760085<br>55 |
|   |                |                                                                        | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0       | 0              | 0,000  |                  |
|   |                |                                                                        | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0       | 0              | 0,000  |                  |
|   |                |                                                                        | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0       | 0              | 0,000  |                  |
|   |                |                                                                        | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0       | 0              | 0,000  |                  |
|   |                |                                                                        | Tổng số                   | 160.000 | 16.000.000.000 | 20,000 |                  |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TẠ ĐĂNG VUÔNG                      Giới tính: Nam  
Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc  
Sinh ngày: 12/04/1974                      Dân tộc: Kinh                      Quốc tịch: Việt Nam  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 121398056  
Ngày cấp: 25/04/2019                      Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang  
Địa chỉ thường trú: Thôn Phúc Linh, Xã Hương Lâm, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam  
Địa chỉ liên lạc: Thôn Phúc Linh, Xã Hương Lâm, Huyện Hiệp Hoà, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang